TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ PHỔ YÊN** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 14/2025/QĐST-HNGĐ	*Phổ Yên, ngày 06 tháng 3 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào vào các Điều 212, 213, 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 15/2025/TLST-HNGĐ ngày 26/02/2025 về việc *"Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận nuôi con"*, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Chị Nguyên Thị T, sinh năm 2000;

Địa chỉ: Xóm Liên Hồng 2, xã Vô Tranh, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên

2. Anh Trần Văn L, sinh năm 2000;

Địa chỉ: Xóm V, xã V, thành phố P, tỉnh Thái Nguyên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị T và anh Trần Văn L kết hôn với nhau trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, không bị ai lừa dối ép buộc và có đăng ký kết hôn vào ngày 05/01/2021 tại UBND xã V, thị xã P, tỉnh Thái Nguyên (nay là thành phố P). Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hòa thuận hạnh phúc đến cuối năm 2023 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng không tìm được tiếng nói chung, bất đồng quan điểm sống, thường xuyên cãi vã. Mặc dù anh chị đã nhiều lần cùng nhau nói chuyện tìm cách giải quyết nhưng không thành. Mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, vợ chồng đã ly thân từ tháng từ tháng 1/2025 đến nay. Nay, anh L và chị T cùng xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được cuộc sống hôn nhân không thể duy trì nên yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Xét thấy hai bên tự nguyện ly hôn nên căn cứ theo Điều 55 Luật hônvà gianăm 2014, cần

chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh L và chị T.

[2] Về con chung: Chị Nguyễn Thị T và anh Trần Văn L đều xác định không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị T và anh Trần Văn L xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: Chị Nguyễn Thị T và anh Trần Văn L xác định không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí: Chị Nguyễn Thị T tự nguyện chịu toàn bộ tiền lệ phí giải quyết việc hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Xét thấy, việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 26 tháng 02 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị T và anh Trần Văn L thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị T và anh Trần Văn L đều xác định không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị T và anh Trần Văn L đều xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Chị Nguyễn Thị T và anh Trần Văn L đều xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Chị Nguyễn Thị T tự nguyện chịu toàn bộ tiền lệ phí giải quyết việc hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng, nhưng chuyển từ số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo Biên lai thu tiền số 001479 ngày 26/02/2025 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

***Nơi nhận*:**
- Đương sự;
- VKSND TP Phổ Yên;
- UBND xã Vạn Phái;
- Chi cục THADS TP Phổ Yên;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Dương Minh Quang